

# SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG

## ĐỀ CƯƠNG GIỚI THIỆU LUẬT BÁO CHÍ NĂM 2025

Ngày 10/12/2025, tại kỳ họp thứ 10 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV đã thông qua Luật Báo chí (Luật số 126/2025/QH15); Chủ tịch nước ký Lệnh công bố số 79/2025/L-CTN ngày 12/12/2025; có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026; Luật Báo chí số 103/2016/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 93/2025/QH15 hết hiệu lực kể từ ngày 01/7/2026, trừ điều khoản chuyển tiếp.

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT BÁO CHÍ

- Định hướng của Đại hội XIII của Đảng: “Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại”.

- Dự thảo văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng đã được thông qua tại Hội nghị trung ương 11 khóa XIII, trong đó, Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng có nội dung: “Tăng cường quản lý và phát triển các loại hình truyền thông, thông tin trên nền tảng số”; Dự thảo Báo cáo Tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam có nội dung: “Tiếp tục sắp xếp hệ thống báo chí, truyền thông theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường trách nhiệm của cơ quan chủ quản, người đứng đầu; có giải pháp hiệu quả để chấn chỉnh, xử lý kịp thời, nghiêm minh các sai phạm, nhất là những sai phạm trên môi trường mạng”; Dự thảo Báo cáo Đánh giá 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 có nội dung: “Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận, niềm tin xã hội, khơi dậy khát vọng phát triển Việt Nam hùng cường, thịnh vượng và cổ vũ các mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương người tốt, việc tốt”, “Phát triển cơ quan, tập đoàn báo chí chủ lực quốc gia có vai trò định hướng thông tin; có cơ chế phù hợp để phát triển sự nghiệp báo chí cách mạng, tăng cường sự hiện diện của báo chí cách mạng trên các nền tảng xã hội, giữ vững mặt trận thông tin tuyên truyền trước sự phát triển của các nền tảng xuyên biên giới”.

- Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản, trong nhiệm vụ cụ thể có nội dung: *Thí điểm xây dựng các tập đoàn xuất bản, tổ hợp xuất bản - báo chí, nghiên cứu hoàn chỉnh mô hình doanh nghiệp làm nhiệm vụ xuất bản.* Kết luận của Bộ Chính trị tại Thông báo số 173-TB/TW ngày 28/3/2005 của Ban Chấp hành Trung ương về Chiến lược phát triển thông tin đến năm 2010, trong đó có nội dung: *Cho phép thành lập mô hình “Tập đoàn báo chí”, “Tổ hợp xuất bản”. Tuy nhiên, tên gọi cần được cân nhắc cho thích hợp. Trong quá trình thực hiện cần làm thí điểm, thực hiện từng bước, bảo đảm chất lượng và hiệu quả, không làm ô ạt, tràn lan.* Quyết định số 219/2005/QĐ-TTg ngày 09/09/2005 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thông tin đến năm 2010, trong phần mục tiêu cụ thể về phát triển các lĩnh vực thông tin có nội dung: *Thử nghiệm xây dựng tổ hợp xuất bản, tập đoàn báo chí, kết hợp với các hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tạo nguồn thu đầu tư cho hoạt động báo chí.*

- Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/06/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, có nhiệm vụ: *Quy hoạch, sắp xếp lại hệ thống báo chí đáp ứng yêu cầu phát triển, bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Chú trọng công tác quản lý các loại hình thông tin trên mạng Internet để định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho nhân dân, nhất là cho thanh niên, thiếu niên. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và cơ chế đầu tư theo hướng ưu tiên các cơ quan báo chí, truyền thông chủ lực. Các cơ quan truyền thông phải thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ chủ yếu; nâng cao tính tư tưởng, nhân văn và khoa học, góp phần xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam.* Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/06/2020 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, yêu cầu: *Tập trung thực hiện quy hoạch và quản lý báo chí toàn quốc. Phát huy vai trò của báo chí, nâng cao hiệu quả hoạt động của các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt trên môi trường mạng Internet.* Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống và tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, yêu cầu: *Đẩy mạnh thực hiện việc sắp xếp theo Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí đến năm 2025 đã được Bộ Chính trị khoá XI thông qua nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, dàn trải đầu tư, buông lỏng quản lý, hoạt*

*động xa rời tôn chỉ, mục đích, gắn với việc xác định rõ trách nhiệm lãnh đạo, quản lý báo chí của các cấp uỷ đảng, chính quyền, nhất là của người đứng đầu cơ quan chủ quản và cơ quan báo chí.*

- Kết luận số 23-NQ/TW ngày 22/11/2017 của Ban Bí thư về tăng cường chỉ đạo, quản lý, phát huy vai trò của báo chí, xuất bản trong việc ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, trong đó có chỉ đạo Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền Thông: *Chỉ đạo rà soát các quy định pháp luật về báo chí, xuất bản; kiến nghị Chính phủ, Quốc hội sửa đổi, bổ sung, bảo đảm tính đồng bộ trong hệ thống các văn bản của Đảng, Nhà nước; có cơ chế xử lý đủ mạnh để giải quyết kịp thời, dứt điểm các sai phạm của các cơ quan báo chí, xuất bản. Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 đã được Bộ Chính trị, Ban Bí thư có ý kiến và Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 362/QĐ-TTG ngày 03/4/2019, trong đó yêu cầu Bộ Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về báo chí, viễn thông, công nghệ thông tin cho phù hợp với thực tiễn hoạt động báo chí, triển khai có hiệu quả quy hoạch và tạo điều kiện cho báo chí phát triển.*

- Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược “Chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” tại Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 06/4/2023, trong đó đặt ra mục tiêu: *“Chuyển đổi số báo chí nhằm mục tiêu xây dựng các cơ quan báo chí theo hướng chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại; làm tốt sứ mệnh thông tin tuyên truyền phục vụ sự nghiệp cách mạng của Đảng, sự nghiệp đổi mới của đất nước; đảm bảo vai trò dẫn dắt, định hướng dư luận xã hội, giữ vững chủ quyền thông tin trên không gian mạng; đổi mới hiệu quả trải nghiệm của độc giả; tạo nguồn thu mới; thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp nội dung số”.*

- Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới, trong đó có yêu cầu: *Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức thông tin đối ngoại.*

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc

tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

- Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025, Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025, Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025, Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025, trong đó có những yêu cầu liên quan trực tiếp đến cơ quan báo chí: *Nghiên cứu định hướng việc sắp xếp cơ quan báo chí địa phương theo hướng sáp nhập cơ quan phát thanh, truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh vào cơ quan báo của đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tổng rà soát chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức trực thuộc Mặt trận Tổ quốc, nhất là các cơ quan báo chí nhằm bảo đảm quản lý thống nhất, hiệu quả theo hướng tinh gọn tối đa, chỉ duy trì các đơn vị thực sự cần thiết.* Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, kết luận: *Kết thúc hoạt động của Thanh tra các bộ để sắp xếp, tổ chức lại thành các cục thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo lĩnh vực thuộc Thanh tra Chính phủ; Kết thúc hoạt động của Thanh tra huyện và Thanh tra sở, tổ chức lại thành các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh.* Kết luận số 155-KL/TW ngày 17/5/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính từ nay đến ngày 30/6/2025: *Triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền theo nguyên tắc Trung ương tập trung quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát; phân cấp, phân quyền đủ mạnh, đủ rõ, hợp lý các nhiệm vụ ở Trung ương đang thực hiện về cho địa phương theo đúng tinh thần “địa phương quyết định, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.*

- Liên quan đến các cam kết quốc tế: Đối với lĩnh vực báo chí, các cam kết quốc tế và các hiệp định thương mại thế hệ mới mà Việt Nam là thành viên như WTO, CPTPP, EVFTA ... Việt Nam đều không có cam kết gì mở rộng so với trước, không mở cửa việc tổ chức nước ngoài được thành lập cơ quan báo chí tại Việt Nam; cho phép hoạt động nhập khẩu báo chí in nước ngoài, không mở cửa thị trường cho cá nhân, tổ chức được nhập khẩu trực tiếp báo, tạp chí

in vào thị trường Việt Nam. Vì vậy, Nhà nước hoàn toàn chủ động trong việc ban hành các cơ chế chính sách điều chỉnh hoạt động báo chí theo định hướng.

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Luật Báo chí được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 05/4/2016, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017. Tại thời điểm ban hành, Luật Báo chí và các văn bản hướng dẫn thi hành đã tạo hành lang pháp lý để hoạt động báo chí và các hoạt động liên quan đến báo chí phát triển, quyền tự do báo chí, tự do ngôn luận được bảo đảm và phát huy trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về báo chí trong giai đoạn vừa qua.

Tuy nhiên sau hơn 08 năm thi hành, một số quy định của Luật Báo chí 2016 đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn của hoạt động báo chí và sự phát triển của khoa học, công nghệ, truyền thông, thể hiện trong 04 nhóm chính sách đã được Chính phủ quyết nghị thông qua như sau:

*Một là*, quy định khái niệm chưa phân biệt rõ báo và tạp chí, dẫn tới tình trạng cơ quan tạp chí lợi dụng chức năng, nhiệm vụ nói chung của báo chí để hoạt động như cơ quan báo. Quy định tạp chí khoa học là ấn phẩm định kỳ chuyên sâu nhưng “biến tướng” hoạt động như báo và tạp chí thông thường có nguyên nhân từ đối tượng được xét cấp thẻ nhà báo không loại trừ đối với các cơ quan tạp chí khoa học. Chưa có quy định nguồn thu của cơ quan tạp chí khoa học từ người có nhu cầu đăng bài viết khoa học để có kinh phí phản biện, nâng cao chất lượng.

*Hai là*, quy định điều kiện cấp giấy phép hoạt động báo chí áp dụng chung cho tất cả các đối tượng dẫn tới tình trạng buông lỏng quản lý, không đảm vai trò cơ quan chủ quản báo chí của các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp. Một số tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp không có kinh phí để bảo đảm cho hoạt động của tạp chí, buông lỏng quản lý để tạp chí tự hoạt động, tự trang trải chi phí và nuôi bộ máy, dẫn đến tình trạng vi phạm các quy định pháp luật về báo chí, khiếu nại, tố cáo kéo dài, thậm chí phóng viên những nhiều, bị xử lý hình sự.

Quy định quản lý giấy phép hoạt động báo chí chưa đầy đủ (còn thiếu quy định các trường hợp thu hồi giấy phép hoạt động báo chí, chấm dứt hoạt động cơ quan báo chí khi thu hồi giấy phép). Có hiện tượng một số cơ quan báo chí không đủ điều kiện hoạt động theo Luật Báo chí 2016 nhưng không bị bắt

buộc phải chấm dứt hoạt động, nội bộ nảy sinh vấn đề phức tạp. Điều 59 Luật Báo chí 2016 quy định hình thức thu hồi giấy phép, song chưa có quy định cụ thể các trường bị thu hồi. Quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính không có hình thức thu hồi giấy phép, nên khi cơ quan báo chí có vi phạm rất nghiêm trọng, chỉ bị xử phạt tiền và tước quyền sử dụng giấy phép (đình bản tạm thời), chưa có chế tài xử lý mang tính răn đe cao hơn, ngăn chặn triệt để hành vi vi phạm.

*Ba là*, quy định về trách nhiệm và phạm vi quản lý nhà nước của địa phương đối với hoạt động báo chí chưa rõ. Cụm từ “báo chí tại địa phương” tại khoản 4 Điều 7 Luật Báo chí 2016 có nhiều cách hiểu khác nhau, gây khó khăn trong xác định phạm vi quản lý nhà nước về báo chí của địa phương. Ngoài ra, qua quá trình thực hiện quản lý nhà nước theo quy định tại Luật Báo chí 2016, một số thủ tục có thể phân quyền cho cơ quan quản lý nhà nước về báo chí tại địa phương giải quyết nhằm bảo đảm sát cơ sở, nâng cao hiệu quả quản lý.

Quy định về văn phòng đại diện, phóng viên thường trú chưa đầy đủ, dẫn tới quản lý chưa thống nhất trên toàn quốc và buông lỏng quản lý của cơ quan báo chí. Luật Báo chí 2016 chưa có quy định mô hình hoạt động, số lượng nhân sự tối thiểu của văn phòng đại diện; giới hạn số lượng phóng viên thường trú tại một địa phương dẫn đến tình trạng một số tạp chí mở văn phòng đại diện, cử phóng viên thường trú không tương xứng và cần thiết với hoạt động, tập trung khai thác những vấn đề tiêu cực, tác nghiệp không đúng quy định, thậm chí những nhiễu gây khó khăn cho địa phương.

*Bốn là*, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội Nhà báo Việt Nam tại Điều 8 Luật Báo chí 2016 chưa quy định về giám sát, kiểm tra và kết luận hành vi vi phạm đạo đức nghề nghiệp của người làm báo; xử lý vi phạm đối với hội viên vi phạm đạo đức nghề nghiệp; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với vi phạm đạo đức của người làm báo không phải hội viên, dẫn đến hiệu quả xử lý vi phạm trong thực tế còn chưa tương xứng với vai trò, vị thế của Hội Nhà báo Việt Nam.

*Năm là*, quy định về lãnh đạo cơ quan báo chí chưa đầy đủ, phù hợp với quy định của Đảng về bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo cơ quan báo chí. Quy định số 101-QĐ/TW ngày 28/02/2023 của Ban Bí thư về trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo cơ quan báo chí, trong đó quy định tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm lãnh đạo cơ quan báo chí (gồm người đứng đầu, người được giao thực hiện nhiệm vụ người đứng đầu

và cấp phó của người đứng đầu cơ quan báo chí) và việc cơ quan chỉ đạo, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí có ý kiến trước khi cơ quan chủ quản bổ nhiệm. Điều 23 Luật Báo chí 2016 chỉ quy định tiêu chuẩn bổ nhiệm người đứng đầu cơ quan báo chí.

*Sáu là*, hoạt động báo chí là hoạt động nghề nghiệp có điều kiện, tuy nhiên chưa có quy định phải qua khoá bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí, đạo đức nghề nghiệp cho người làm báo trước khi xét cấp thẻ nhà báo lần đầu. Các trường hợp bị thu hồi thẻ nhà báo và xử lý hình sự đều xuất phát từ nguyên nhân tác nghiệp báo chí không đúng chuẩn mực, có phẩm chất đạo đức và năng lực yếu kém. Luật Báo chí 2016 chỉ quy định quyền và nghĩa vụ của nhà báo; khi hoạt động nghiệp vụ báo chí, nhà báo xuất trình thẻ nhà báo. Trên thực tế, có những người làm tại cơ quan báo chí có hoạt động nghiệp vụ nhưng chưa được cấp thẻ nhà báo. Do đó, cần thiết bổ sung quy định về quyền và nghĩa vụ, hoạt động nghiệp vụ báo chí của những người chưa được cấp thẻ nhà báo.

*Bảy là*, chưa có quy định để hình thành, phát triển cơ quan báo chí lớn, có đủ nguồn lực, đóng vai trò dẫn dắt, định hướng thông tin. Do thể chế chính trị, kinh tế, xã hội của Trung Quốc có nhiều điểm tương đồng với Việt Nam, mô hình tập đoàn báo chí của Trung Quốc là kinh nghiệm quý báu để học tập, phát triển mô hình hoạt động báo chí của Việt Nam. Ở Việt Nam, đã có Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV), Đài Truyền hình Việt Nam (VTV) và Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN) được tổ chức theo mô hình tổ hợp báo chí, bao gồm một cơ quan báo chí chủ quản (VOV, VTV, TTXVN) có các sản phẩm báo chí và các cơ quan báo chí trực thuộc (Báo điện tử VOV, Thời báo VTV, Báo điện tử Vietnam+, Báo Tin tức...). Ở cấp địa phương đã hình thành mô hình cơ quan báo chí hợp nhất (như: Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh hoặc Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước) hội tụ cả bốn loại hình báo chí. Điều 14 Luật Báo chí 2016 chưa quy định cơ quan báo chí được phép trực thuộc một cơ quan báo chí khác.

*Tám là*, quy định về liên kết trong hoạt động báo chí chưa đủ chặt chẽ, tiềm ẩn rủi ro “tư nhân hoá báo chí” thông qua hoạt động liên kết. Điều 37 Luật Báo chí 2016 về liên kết trong hoạt động báo chí quy định người đứng đầu cơ quan báo chí chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động liên kết, song chưa quy định về hình thức liên kết, yêu cầu về năng lực của đối tác liên kết, thủ tục liên kết...

Chưa quy định đầy đủ phương thức Nhà nước đảm bảo kinh phí cơ quan

báo chí thực hiện công tác tuyên truyền (giao nhiệm vụ, đấu thầu). Khoản 3 Điều 5 Luật Báo chí 2016 quy định Nhà nước “đặt hàng” báo chí, trong khi đó theo quy định pháp luật hiện hành có cả phương thức giao nhiệm vụ, đấu thầu.

*Chín là*, chưa có quy định điều kiện cấp phép kinh doanh dịch vụ phát hành báo chí nhập khẩu và cho phép xuất khẩu nội dung báo nói, báo hình. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục IV Luật Đầu tư năm 2020 quy định hoạt động kinh doanh dịch vụ phát hành báo chí nhập khẩu là hoạt động kinh doanh có điều kiện. Theo quy định tại Điều 55 Luật Báo chí 2016, cơ quan báo chí Việt Nam có thể ủy thác cho một bên thứ ba, nhưng không có quyền trực tiếp xuất khẩu nội dung của mình ra nước ngoài. Việc quy định xuất khẩu nội dung báo nói, báo hình của Việt Nam ra nước ngoài hoàn toàn phù hợp với các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

*Mười là*, thực tế hoạt động báo chí trên không gian mạng đang phát triển mạnh mẽ trong thời gian qua. Các cơ quan báo chí có kênh nội dung trên không gian mạng để lan tỏa nội dung báo chí đến người đọc, khai thác nguồn thu quảng cáo số. Tuy nhiên, Luật Báo chí 2016 chỉ điều chỉnh các phương thức hoạt động báo chí truyền thống, thiếu quy định về phương thức hoạt động báo chí mới trên không gian mạng. Chính sách của Nhà nước về phát triển báo chí cũng không áp dụng đối với phương thức hoạt động báo chí mới trên không gian mạng.

*Nhằm hoàn thiện quy định pháp luật để thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng về báo chí; điều chỉnh, quản lý hoạt động báo chí kịp thời, phù hợp trong bối cảnh sự phát triển mạnh mẽ, nhanh chóng của khoa học, công nghệ, truyền thông hiện đại; khắc phục những hạn chế, bất cập trong quy định pháp luật về báo chí hiện hành, cần thiết phải xây dựng Luật Báo chí (sửa đổi).*

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT BÁO CHÍ (SỬA ĐỔI)**

### **1. Mục đích ban hành**

- Thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng về báo chí, đặc biệt là định hướng của Đại hội XIII của Đảng: “Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại” và quy định của Hiến pháp năm 2013.

- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, luật hoá những vấn đề đã rõ, đã được thực tế kiểm nghiệm; rà soát, xác định rõ phạm vi những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung để khắc phục những tồn tại, hạn chế, vướng mắc phát sinh.

## **2. Quan điểm xây dựng**

*Một là*, báo chí của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là báo chí cách mạng, gắn liền với cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; là phương tiện thông tin, công cụ tuyên truyền, vũ khí tư tưởng quan trọng của Đảng và Nhà nước ta, là diễn đàn của nhân dân. Báo chí phải đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng, quản lý của Nhà nước, hoạt động trong khuôn khổ pháp luật. Do đó, việc sửa đổi, bổ sung phải nhằm đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với báo chí; phát huy tối đa những mặt tích cực, khắc phục tối đa những thiếu sót, khuyết điểm trong hoạt động báo chí; phát triển báo chí đi đôi với quản lý tốt báo chí.

*Hai là*, đảm bảo quyền tự do báo chí, tự do ngôn luận trên báo chí của công dân; cơ chế thực thi bảo đảm không ai được lạm dụng quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí để xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

*Ba là*, bảo đảm yêu cầu về đổi mới tư duy xây dựng pháp luật theo chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ: đổi mới tư duy xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển; chuyển từ tư duy “quản lý” sang “phục vụ”, từ bị động sang chủ động, kiến tạo sự phát triển; các quy định của luật phải mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; luật điều chỉnh các nội dung về kiến tạo phát triển chỉ quy định những vấn đề khung, những vấn đề có tính nguyên tắc thuộc thẩm quyền của Quốc hội, còn những vấn đề thực tiễn thường xuyên biến động thì giao Chính phủ, bộ, ngành, địa phương quy định để bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp với thực tiễn.

*Bốn là*, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật; bảo đảm tính khả thi của các quy định, tạo điều kiện để báo chí phát triển phù hợp với xu hướng phát triển trong bối cảnh của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và điều kiện chính trị, kinh tế - xã hội ở Việt Nam.

*Năm là, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường công tác phân cấp, phân quyền trong công tác quản lý nhà nước về báo chí.*

### **III. BỐ CỤC CỦA LUẬT BÁO CHÍ**

Luật Báo chí năm 2025 được bố cục thành **04** chương và **51** điều (giảm 02 Chương và 10 Điều so với Luật Báo chí năm 2016), cụ thể như sau:

#### **- Chương I: Những quy định chung**

Gồm 12 điều (từ Điều 1- Điều 12) quy định các vấn đề chung, như: Phạm vi điều chỉnh; giải thích từ ngữ; vị trí, chức năng, nhiệm vụ của báo chí; quyền tự do báo chí của công dân; quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân; trách nhiệm của cơ quan báo chí đối với quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân; trách nhiệm của nhà nước đối với quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân; các hành vi bị nghiêm cấm; chính sách của nhà nước về phát triển báo chí; quản lý nhà nước về báo chí; nội dung quản lý nhà nước về báo chí; Hội Nhà báo Việt Nam.

#### **- Chương II: Tổ chức báo chí**

+ Mục 1 (Cơ quan chủ quản báo chí) có 02 Điều (từ Điều 13- Điều 14) quy định về: Cơ quan chủ quản báo chí và quyền hạn và nhiệm vụ của cơ quan chủ quản báo chí.

+ Mục 2 (Cơ quan báo chí) có 12 Điều (từ Điều 15- Điều 26) quy định về: Cơ quan báo chí; cơ quan tạp chí khoa học; điều kiện cấp giấy phép hoạt động báo chí; giấy phép hoạt động báo chí; thu hồi giấy phép hoạt động báo chí; loại hình hoạt động và nguồn thu của cơ quan báo chí; cơ quan thường trú, văn phòng đại diện, phóng viên thường trú của cơ quan báo chí Việt Nam; xuất bản bản tin thông tấn; liên kết trong hoạt động báo chí; hoạt động hợp tác của cơ quan báo chí Việt Nam với nước ngoài; chế độ lưu chiều báo chí, nộp ấn phẩm báo chí; lãnh đạo cơ quan báo chí.

+ Mục 3 (Nhà báo) có 02 Điều (từ Điều 27- Điều 28) quy định về: Quyền và nghĩa vụ của nhà báo và cấp, đổi, thu hồi thẻ nhà báo.

#### **- Chương III: Hoạt động báo chí**

+ Mục 1 (Hoạt động báo chí trên không gian mạng) có 02 Điều (từ Điều 29- Điều 30) quy định về: Hoạt động báo chí trên không gian mạng và trách

nhiệm của cơ quan báo chí khi mở kênh nội dung của cơ quan báo chí trên không gian mạng.

+ Mục 2 (Thông tin trên báo chí) có 11 Điều (từ Điều 31- Điều 41) quy định về: Cung cấp thông tin cho báo chí; trả lời trên báo chí; trả lời phỏng vấn trên báo chí; cải chính trên báo chí; gỡ bỏ thông tin vi phạm, thu hồi sản phẩm báo chí in; phản hồi thông tin; hợp báo; quảng cáo trên báo chí; quyền tác giả trong lĩnh vực báo chí; các thông tin phải ghi, thể hiện trên sản phẩm báo chí; bảo vệ nội dung các chương trình phát thanh, chương trình truyền hình, nội dung báo chí điện tử.

+ Mục 3 (In, phát hành và cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình) có 04 Điều (từ Điều 42- Điều 45) quy định về: In báo chí; phát hành báo chí; cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền; cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình.

+ Mục 4 (Xuất khẩu, nhập khẩu báo chí và hoạt động báo chí của nước ngoài tại Việt Nam) có 02 Điều (từ Điều 46- Điều 47) quy định về: Xuất khẩu, nhập khẩu báo chí và hoạt động báo chí của cơ quan báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam.

+ Mục 5 (Bản tin, Đặc san) có 02 Điều (từ Điều 48- Điều 49) quy định về: Xuất khẩu, nhập khẩu báo chí và hoạt động báo chí của cơ quan báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam.

#### **- Chương IV: Điều khoản thi hành**

Gồm 02 điều (từ Điều 50- Điều 51) quy định về: Hiệu lực thi hành và Điều khoản chuyển tiếp.

### **IV. MỘT SỐ NỘI DUNG MỚI CỦA LUẬT BÁO CHÍ**

#### **1. Xác định rõ các loại hình báo chí trong bối cảnh mới**

Theo đó, Luật quy định Báo chí là sản phẩm thông tin về các sự kiện, vấn đề trong đời sống tự nhiên và xã hội thể hiện bằng chữ viết, tiếng nói, âm thanh, hình ảnh, được sáng tạo, xuất bản, phát hành, truyền dẫn tới đông đảo công chúng thông qua các **loại hình báo chí in, báo chí điện tử, phát thanh, truyền hình.**

*Báo chí in* là loại hình báo chí sử dụng chữ viết, hình ảnh, xuất bản định kỳ bằng phương tiện in để phát hành đến bạn đọc, gồm báo in và tạp chí in.

*Báo chí điện tử* là loại hình báo chí sử dụng chữ viết, hình ảnh, âm thanh, đồ họa được truyền dẫn trên không gian mạng, gồm báo điện tử và tạp chí điện tử.

*Phát thanh* là loại hình báo chí sử dụng tiếng nói, âm thanh, được truyền dẫn, phát sóng trên các hạ tầng kỹ thuật ứng dụng công nghệ khác nhau và trên không gian mạng.

*Truyền hình* là loại hình báo chí sử dụng hình ảnh là chủ yếu, kết hợp chữ viết, tiếng nói, âm thanh, đồ họa, được truyền dẫn, phát sóng trên các hạ tầng kỹ thuật ứng dụng công nghệ khác nhau và trên không gian mạng.

## **2. Bổ sung các chính sách phát triển báo chí và bảo đảm nguồn lực thực hiện, từ cơ chế tài chính đến đầu tư hạ tầng và ưu đãi thuế theo hướng khả thi hơn**

Nhà nước có những chính sách sau để phát triển báo chí:

(1) Có chiến lược phát triển và quản lý hệ thống báo chí.

- Đầu tư phát triển báo chí, tập trung trọng tâm, trọng điểm trong các lĩnh vực:

- Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực về chuyên môn, nghiệp vụ, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số báo chí và quản lý hoạt động báo chí, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ hiện đại cho các cơ quan báo chí;

- Nền tảng số báo chí quốc gia;

- Hạ tầng dữ liệu báo chí số;

- Công cụ số để thực hiện giám sát hoạt động báo chí trên không gian mạng.

(2) Giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu và hỗ trợ cước vận chuyển, chi phí đăng tải, truyền dẫn, phát sóng để báo chí phục vụ nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh, văn hóa, thông tin tuyên truyền về tình trạng khẩn cấp, thông tin đối ngoại, truyền thông chính sách, phục vụ thiếu niên, nhi đồng, người khiếm thính, khiếm thị, đồng bào vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, miền núi, biên giới, hải đảo và các nhiệm vụ trọng yếu khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; **có chính sách ưu đãi thuế theo quy định của pháp luật.**

**3. Quy định rõ điều kiện hoạt động báo chí, cơ chế cấp phép và tổ chức bộ máy; xác định cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện, văn phòng đại diện, phóng viên thường trú**

### **3.1. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động báo chí**

Cơ quan của Đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức tôn giáo từ cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên, hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật được đề nghị cấp giấy phép hoạt động báo chí.

Cơ sở giáo dục đại học, tổ chức khoa học và công nghệ được tổ chức dưới hình thức viện hàn lâm, viện, bệnh viện được xếp cấp chuyên môn kỹ thuật chuyên sâu trở lên được đề nghị cấp giấy phép hoạt động báo chí để thành lập cơ quan tạp chí khoa học.

Các Cơ quan, tổ chức trên đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau thì được cấp giấy phép hoạt động báo chí:

- Xác định loại hình báo chí; tôn chỉ, mục đích phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chủ quản; đối tượng phục vụ; chương trình, thời gian, thời lượng, phương thức truyền dẫn, phát sóng (đối với phát thanh, truyền hình); tên miền, nơi đặt máy chủ và đơn vị cung cấp dịch vụ kết nối (đối với báo chí điện tử);

- Có phương án về tổ chức và nhân sự bảo đảm hoạt động của cơ quan báo chí; có người đủ tiêu chuẩn theo quy định của Luật này để đảm nhiệm chức vụ người đứng đầu cơ quan báo chí;

- Có tên và hình thức trình bày tên cơ quan báo chí; tên và hình thức trình bày tên ấn phẩm báo chí; tên và biểu tượng kênh phát thanh, kênh truyền hình; tên và hình thức trình bày tên chuyên trang của báo chí điện tử;

- Có trụ sở và các điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật; phương án tài chính; có các giải pháp kỹ thuật bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; đối với báo chí điện tử phải có ít nhất một tên miền “.vn” đã đăng ký phù hợp với tên báo chí và sử dụng hệ thống máy chủ đặt tại Việt Nam; đối với phát thanh, truyền hình phải có phương án, kế hoạch thuê hoặc sử dụng hạ tầng truyền dẫn, phát sóng;

- Phù hợp với chiến lược phát triển và quản lý hệ thống báo chí được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Ngoài các điều kiện trên, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp khi đề nghị cấp giấy phép hoạt động báo chí còn phải đáp ứng điều kiện cụ thể

về thời gian hoạt động, số lượng hội viên, nhân sự dự kiến, điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính theo quy định của Chính phủ.

Sau khi được cấp giấy phép hoạt động báo chí, cơ quan chủ quản báo chí ra quyết định thành lập cơ quan báo chí và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

### **3.2. Cơ quan báo chí**

Cơ quan báo chí thực hiện một hoặc một số loại hình báo chí, có một hoặc một số sản phẩm báo chí, có cơ quan báo chí trực thuộc theo quy định của Luật báo chí.

Cơ quan báo chí phải có giấy phép hoạt động báo chí do cơ quan quản lý nhà nước về báo chí cấp mới được hoạt động; có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản theo quy định của pháp luật. Cơ quan báo chí phải thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích quy định trong giấy phép hoạt động báo chí và nhiệm vụ được giao.

**Cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện** có nhiều loại hình báo chí, cơ quan báo chí trực thuộc; có cơ chế đặc thù về tài chính; được thành lập phù hợp với chiến lược phát triển và quản lý hệ thống báo chí được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Cơ quan báo và phát thanh, truyền hình thuộc tỉnh ủy, thành ủy, có nhiều loại hình báo chí, sản phẩm báo chí.

Luật đã giao Chính phủ quy định chi tiết cơ chế đặc thù về tài chính đối với từng cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện phù hợp với mức độ tự chủ.

### **3.3. Cơ quan thường trú, văn phòng đại diện, phóng viên thường trú của cơ quan báo chí Việt Nam**

Việc thành lập cơ quan thường trú, văn phòng đại diện, cử phóng viên thường trú trong nước của cơ quan báo chí được quy định như sau:

a) Cơ quan báo chí là cơ quan của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, cơ quan thuộc Chính phủ được thành lập cơ quan thường trú hoặc văn phòng đại diện tại tỉnh, thành phố; trường hợp chưa có cơ quan thường trú và văn phòng đại diện thì được cử phóng viên thường trú hoạt động độc lập tại tỉnh, thành phố theo nhu cầu;

b) Cơ quan báo chí không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này được thành lập văn phòng đại diện tại tỉnh, thành phố; trường hợp chưa có

văn phòng đại diện thì được cử không quá 03 phóng viên thường trú hoạt động độc lập tại tỉnh, thành phố;

c) Cơ quan thường trú có tư cách pháp nhân; việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, tuyển dụng nhân sự, cơ chế tài chính theo quy định của cơ quan báo chí. Văn phòng đại diện trong nước của cơ quan báo chí không có tư cách pháp nhân, nhân sự tại văn phòng đại diện do cơ quan báo chí tuyển dụng, ký hợp đồng, điều động;

d) Chậm nhất là 10 ngày trước khi cơ quan thường trú, văn phòng đại diện hoặc phóng viên thường trú bắt đầu hoạt động, cơ quan báo chí phải thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt cơ quan thường trú, văn phòng đại diện, cử phóng viên thường trú;

đ) Điều kiện, hoạt động, hồ sơ thông báo thành lập cơ quan thường trú, văn phòng đại diện, cử phóng viên thường trú do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra các điều kiện hoạt động của cơ quan thường trú, văn phòng đại diện, phóng viên thường trú. Trường hợp không đủ điều kiện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản yêu cầu cơ quan báo chí chấm dứt hoạt động của cơ quan thường trú, văn phòng đại diện, phóng viên thường trú và xử lý theo quy định của pháp luật.

Việc thành lập cơ quan thường trú, văn phòng đại diện, cử nhà báo hoạt động ở nước ngoài của cơ quan báo chí thực hiện theo quy định hoạt động hợp tác của cơ quan báo chí Việt Nam với nước ngoài.

#### **4. Quy định cụ thể về thẻ nhà báo, trách nhiệm pháp lý đối với nội dung thông tin; yêu cầu cải chính, gỡ bỏ thông tin vi phạm trên các nền tảng**

##### **4.1. Về cấp, đổi, thu hồi thẻ nhà báo**

- Đối tượng được xét cấp thẻ nhà báo bao gồm:

- a) Lãnh đạo cơ quan báo chí, cơ quan thông tấn quốc gia;
- b) Trưởng phòng (ban), phó trưởng phòng (ban) nghiệp vụ báo chí của cơ quan báo chí, cơ quan thông tấn quốc gia;
- c) Phóng viên, biên tập viên của cơ quan báo chí, cơ quan thông tấn quốc gia;

d) Quay phim, đạo diễn chương trình phát thanh, truyền hình (trừ phim truyện) của các đơn vị được cấp giấy phép hoạt động báo chí trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình và sản xuất phim tài liệu của Nhà nước;

đ) Người đã được cấp thẻ nhà báo nhưng được chuyển sang làm công tác giảng dạy chuyên ngành báo chí tại các cơ sở giáo dục đại học, làm cán bộ chuyên trách tại hội nhà báo các cấp, trực tiếp làm công tác quản lý nhà nước về báo chí.

- Điều kiện và tiêu chuẩn xét cấp thẻ nhà báo:

a) Là công dân Việt Nam, có địa chỉ thường trú tại Việt Nam;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên; trường hợp là quay phim của cơ quan báo chí có loại hình truyền hình, người dân tộc thiểu số đang thực hiện các ấn phẩm báo chí in, chương trình phát thanh, chương trình truyền hình, chuyên trang của báo chí điện tử, kênh nội dung của cơ quan báo chí trên không gian mạng bằng tiếng dân tộc thiểu số phải có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên;

c) Trường hợp cấp thẻ lần đầu, phải có thời gian công tác liên tục tại cơ quan báo chí đề nghị cấp thẻ từ 02 năm trở lên tính đến thời điểm xét cấp thẻ và đã qua lớp bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí, đạo đức nghề nghiệp. Đối với lãnh đạo các cơ quan báo chí đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản đồng ý bổ nhiệm thì không áp dụng điều kiện này;

d) Được cơ quan báo chí hoặc cơ quan công tác đề nghị cấp thẻ nhà báo.

- Các trường hợp sau đây không được xét cấp thẻ nhà báo:

a) Không thuộc các đối tượng được xét cấp thẻ nhà báo;

b) Đã vi phạm quy định về đạo đức nghề nghiệp của người làm báo mà chưa hết thời hạn 12 tháng kể từ ngày có kết luận của Hội Nhà báo Việt Nam tính đến thời điểm xét cấp thẻ;

c) Đã bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên mà chưa hết thời hạn 12 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật tính đến thời điểm xét cấp thẻ;

d) Là đối tượng liên quan trong các vụ án chưa có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

đ) Đã bị kết tội bằng bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án mà chưa được xóa án tích;

e) Bị thu hồi thẻ nhà báo do vi phạm quy định của pháp luật mà chưa quá 12 tháng kể từ ngày ra quyết định thu hồi thẻ nhà báo tính đến thời điểm xét cấp thẻ.

- Thời hạn sử dụng thẻ nhà báo là **05 năm** kể từ ngày cấp thẻ và được ghi trên thẻ. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xét cấp đổi thẻ nhà báo khi hết thời hạn sử dụng thẻ nhà báo.

- Người được cấp thẻ nhà báo bị thu hồi thẻ nhà báo trong các trường hợp sau đây:

a) Vi phạm quy định về đạo đức nghề nghiệp của người làm báo, về hoạt động nghiệp vụ báo chí, thông tin trên báo chí hoặc sử dụng thẻ nhà báo không đúng mục đích gây hậu quả nghiêm trọng;

b) Bị cơ quan tiến hành tố tụng quyết định khởi tố bị can. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án đối với nhà báo đó hoặc kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật tuyên nhà báo đó không có tội hoặc được miễn trách nhiệm hình sự thì cơ quan quản lý nhà nước về báo chí có trách nhiệm trả lại thẻ nhà báo;

c) Bị cấp có thẩm quyền quyết định xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc bị khiển trách 02 lần trong 02 năm theo quy định của pháp luật;

d) Các trường hợp phải nộp lại thẻ nhà báo mà không nộp lại trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có yêu cầu của cơ quan báo chí.

Giao Chính phủ quy định chi tiết trường hợp cấp lại, đổi và nộp lại thẻ nhà báo; Hồ sơ, thủ tục cấp, đổi, cấp lại và thu hồi thẻ nhà báo, thẩm quyền tổ chức, chương trình và yêu cầu của lớp bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí, đạo đức nghề nghiệp do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định.

#### **4.2. Yêu cầu cải chính, gỡ bỏ thông tin vi phạm trên các nền tảng**

##### *\* Cải chính trên báo chí*

- Cơ quan báo chí thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, uy tín, danh dự, nhân phẩm của cá nhân thì phải đăng, phát lời cải chính, xin lỗi trên báo chí và thông báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đó.

- Khi có văn bản kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về vụ việc mà báo chí đã đăng, phát là sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy

tín của cơ quan, tổ chức, uy tín, danh dự, nhân phẩm của cá nhân thì cơ quan báo chí phải đăng, phát phần nội dung kết luận đó.

- Cơ quan báo chí phải thông báo cho cơ quan báo chí, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp vận hành trang thông tin điện tử tổng hợp có thỏa thuận sử dụng tin, bài để gỡ bỏ thông tin sai sự thật và thực hiện cải chính, xin lỗi theo quy định.

Giao Chính phủ quy định chi tiết việc cải chính trên báo chí.

*\* Gỡ bỏ thông tin vi phạm, thu hồi sản phẩm báo chí in*

Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí có quyền yêu cầu cơ quan báo chí gỡ bỏ ngay thông tin trên sản phẩm báo chí có nội dung vi phạm đối với báo chí điện tử, kênh nội dung của cơ quan báo chí trên không gian mạng, nền tảng số báo chí quốc gia hoặc ra quyết định thu hồi sản phẩm báo chí in; giao Chính phủ quy định chi tiết gỡ bỏ thông tin vi phạm, thu hồi sản phẩm báo chí in.

**5. Hoàn thiện quy định về quản lý hoạt động báo chí trên không gian mạng và ứng dụng công nghệ mới, bao gồm việc điều chỉnh hành vi ứng dụng trí tuệ nhân tạo**

### **5.1. Hoạt động báo chí trên không gian mạng**

*\* Hoạt động báo chí trên không gian mạng*

- Hoạt động báo chí trên không gian mạng của cơ quan báo chí phải tuân thủ quy định pháp luật về báo chí, về an ninh mạng, quy định về tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí và phù hợp với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Cơ quan báo chí ngoài đăng, phát nội dung báo chí còn được tích hợp hoạt động dịch vụ trực tuyến trên báo chí theo quy định của Chính phủ.

- Cơ quan vận hành nền tảng số báo chí quốc gia có trách nhiệm bảo đảm nguyên vẹn nội dung thông tin đã đăng, phát trên nền tảng số báo chí quốc gia.

- Giao Chính phủ quy định chi tiết về nền tảng số báo chí quốc gia và công cụ số để thực hiện giám sát hoạt động báo chí trên không gian mạng.

*\* Cơ quan báo chí khi mở kênh nội dung của cơ quan báo chí trên không gian mạng có trách nhiệm sau:*

- Chịu trách nhiệm về nội dung, bản quyền khi đăng, phát thông tin lên kênh nội dung của cơ quan báo chí trên không gian mạng.

- Không phải chịu trách nhiệm đối với những nội dung thông tin bị thay đổi do lỗi của tổ chức vận hành mạng xã hội.

- Đưa thông tin lên kênh nội dung của cơ quan báo chí trên không gian mạng trước hoặc sau khi biên tập, cập nhật thông tin trên báo chí và lưu giữ nội dung xuất bản trên không gian mạng trên hệ thống máy chủ theo quy định của Luật này về lưu trữ báo chí điện tử.

- Thực hiện thông báo với cơ quan quản lý nhà nước về báo chí khi mở các kênh nội dung của cơ quan báo chí trên không gian mạng và kết nối trực tuyến với hệ thống lưu trữ của cơ quan quản lý nhà nước về báo chí để phục vụ việc đo kiểm xu hướng thông tin trên không gian mạng theo quy định của Chính phủ.

## 5.2. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động báo chí

Theo đó, Luật quy định cơ quan báo chí, tác giả tác phẩm báo chí sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ trong hoạt động báo chí **phải tuân thủ quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, trí tuệ nhân tạo và đạo đức nghề nghiệp**; giao Chính phủ quy định chi tiết về trách nhiệm của cơ quan báo chí trong việc sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo.

Luật Báo chí (sửa đổi) năm 2025 được kỳ vọng tạo dựng hành lang pháp lý đồng bộ, linh hoạt, giúp báo chí Việt Nam phát triển bền vững trên các phương diện: Giữ vững định hướng chính trị, tư tưởng và thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thích ứng với xu thế truyền thông số, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu thông tin của xã hội./.

### *Nơi nhận:*

- Các Ban Đảng, UBKT, VP - Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh, VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- UBMTTQ&TCCTXH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh;
- Các tổ chức đại diện của doanh nghiệp, hợp tác xã;
- Thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
- Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng tại địa phương tương đương cấp tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Trang TTĐT PBGDPL tỉnh (đăng tải);
- Trang TTĐT STP (đăng tải);
- Lưu: VT, PBGDPL (NT.Hiền).

### SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG